

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2025/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Chị Tản Nải P – Sinh năm 1998

Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: thôn N, xã B, tỉnh Lào Cai.

Người yêu cầu: Anh Lý A – Sinh năm 1995

Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: thôn T, xã B, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tản Nải P: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tản Nải P và anh Lý A về chung sống như vợ chồng từ năm 2016 đến ngày 12/01/2018 chị Tản Nải P và anh Lý A đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (cũ) nay là xã B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Tản Nải P và anh Lý A chung sống hạnh phúc được đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Lý A đi làm xa nhà, vợ chồng ít quan tâm đến nhau, không có sự chia sẻ, thấu hiểu dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Tản Nải P và anh Lý A đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng

tình cảm không cải thiện được. Chị Tần Nải P và anh Lý A đã sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay chị Tần Nải P và anh Lý A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Tần Nải P và anh Lý A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Tần Nải P và anh Lý A được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Tần Nải P và anh Lý A có 03 người con chung cháu Tần Mẫy P - sinh ngày 11/2/2016; Tần Gia H – sinh ngày 06/4/2024; Tần Kin S – sinh ngày 31/5/2018. Chị Tần Nải P và anh Lý A thỏa thuận chị Tần Nải P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Tần Mẫy P và cháu Tần Gia H đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lý A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tần Kin S đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về tài sản: Chị Tần Nải P và anh Lý A tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Tần Nải P và anh Lý A thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã B. Vì vậy chị Tần Nải P và anh Lý A không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình nuôi con khi ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn phù hợp và tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Tần Nải P và anh Lý A. Quan hệ hôn nhân của chị Tần Nải P và anh Lý A chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Tần Mẫy P - sinh ngày 11/2/2016; Tần Gia H – sinh ngày 06/4/2024 cho chị Tần Nải P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Tần Kin S – sinh ngày 31/5/2018 cho anh Lý A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Tần Nải P và anh Lý A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tẩn Nải P và anh Lý A không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

-Về tài sản: Chị Tẩn Nải P và anh Lý A tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tẩn Nải P và anh Lý A thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã B. Chị Tẩn Nải P và anh Lý A không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS khu vực 7 – Lào Cai
- PhòngTHADS khu vực 7 – Lào Cai
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND Bản Xèo (2)
- (Nơi ĐKKH và nơi cư trú);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương